

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 57 (đoạn 2), huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (Tờ trình số 2387/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 23/9/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất (sau đây gọi chung là hệ số) và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 57 (đoạn 2), huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Diện tích và vị trí đất thu hồi: Khoảng 8,82 ha, tại xã Tham Đôn và xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2. Loại đất, hệ số và giá đất cụ thể

2.1. Giá đất ở tại nông thôn đối với các thửa đất tiếp giáp tuyến đường giao thông và đất ở tại nông thôn còn lại trong phạm vi thu hồi đất

Stt	Tên đường, loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
I	Xã Tham Đôn					
1	Đường đal, bê tông	Suốt tuyến (Trong phạm vi thu hồi của dự án)		Trong phạm vi thâm hậu 30 mét, tính từ mép lộ giới	661.000	4,407
2	Đất ở	Vị trí còn lại		Trong phạm vi thu hồi của dự án	299.000	1,993
II	Xã Thanh Phú					
1	Quốc lộ 1A	Cầu Cầu Đước	Giáp ranh xã Đại Tâm	Trong phạm vi thâm hậu 30 mét, tính từ mép lộ giới	2.846.000	1,897
				Trong phạm vi thâm hậu từ mét thứ 30 đến mét thứ 70, tính từ mép lộ giới	1.423.000	1,897

2.2. Giá đất nông nghiệp đối với các thửa đất tiếp giáp tuyến đường giao thông và đất nông nghiệp còn lại không tiếp giáp đường giao thông trong phạm vi thu hồi đất

Stt	Tên đường, loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
I	Xã Tham Đôn					
1	Đường tỉnh 936	Ngã ba Vũng Đùng	Giáp ranh xã Đại Tâm	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30 mét, tính từ mép lộ giới	460.000	4,467
				Trong phạm vi thâm hậu từ mét thứ 30 đến mét thứ 70, tính từ mép lộ giới	230.000	4,467

Stt	Tên đường, loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
2	Đường nhựa	Cầu Trà Mệt	Cổng Xà Lôn (giáp ranh xã Đại Tâm)	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30 mét, tính từ mép lộ giới	230.000	3,833
				Trong phạm vi thâm hậu từ mét thứ 30 đến mét thứ 70, tính từ mép lộ giới	115.000	2,875
3	Đường đal, bê tông	Suốt tuyến (Trong phạm vi thu hồi của dự án)		Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30 mét, tính từ mép lộ giới	115.000	2,875
4	Đất trồng cây lâu năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 6		Trong phạm vi thu hồi của dự án	41.000	1,171
5	Đất trồng cây hàng năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 5		Trong phạm vi thu hồi của dự án	41.000	1,171
II	Xã Thạnh Phú					
1	Quốc lộ 1A	Cầu Cần Đức	Giáp ranh xã Đại Tâm	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30 mét, tính từ mép lộ giới	858.000	5,720
				Trong phạm vi thâm hậu từ mét thứ 30 đến mét thứ 70, tính từ mép lộ giới	429.000	3,813
2	Đất trồng cây lâu năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 3		Trong phạm vi thu hồi của dự án	52.500	1,050
3	Đất trồng cây hàng năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 4		Trong phạm vi thu hồi của dự án	42.000	1,050

Điều 2. Căn cứ hệ số và giá đất cụ thể được phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên có trách nhiệm triển khai các thủ tục tiếp theo để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 57 (đoạn 2), huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TN&MT huyện MX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Vương Quốc Nam